



**HƯỚNG DẪN**

**một số nội dung thực hiện Kế hoạch số 432-KH/TU, ngày 27/9/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025-2030**

-----

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 432-KH/TU, ngày 27/9/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn một số nội dung thực hiện Kế hoạch số 432-KH/TU, ngày 27/9/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2025-2030 (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 432-KH/TU) như sau:

**I. NHIỆM VỤ TIỂU BAN NHÂN SỰ VÀ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN NHÂN SỰ**

**1. Nhiệm vụ của tiểu ban nhân sự**

- Tham mưu ban thường vụ cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đề án nhân sự và kế hoạch triển khai quy trình giới thiệu nhân sự cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; đề án nhân sự đoàn đại biểu dự đại hội đảng cấp trên trực tiếp và kế hoạch phân bổ đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp mình; xây dựng phương án nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 (đối với cấp tỉnh) báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến trước khi trình đại hội.

- Tham mưu ban thường vụ cấp ủy quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc, quy chế, kế hoạch làm việc của tiểu ban nhân sự, tổ giúp việc (nếu có).

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do ban thường vụ cấp ủy giao.

**2. Xây dựng đề án nhân sự**

Cấp ủy các cấp lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng đề án nhân sự nhiệm kỳ 2025-2030, tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

- Tổng kết công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020-2025, trong đó tập trung đánh giá tình hình, bối cảnh; kết quả, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân, bài học kinh nghiệm trong công tác nhân sự đại hội của đảng bộ, chi bộ.

- Cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo, những định hướng lớn của Trung ương, các quy định, hướng dẫn của cấp trên để xác định rõ tình hình, bối cảnh, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của đảng bộ, chi bộ trong nhiệm kỳ 2025-2030 và định hướng cho những năm tiếp theo. Cụ thể hóa, xác định tiêu chuẩn, cơ cấu, số lượng cấp ủy để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc theo quy định. Thực hiện có hiệu quả phương châm: Coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy các cấp.

- Tiến hành thảo luận dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và tạo sự đoàn kết, thống nhất cao trong cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy các cấp. Trường hợp trong thảo luận nhân sự, nếu ý kiến của ban thường vụ cấp ủy khác với biểu quyết của cấp ủy thì ban thường vụ cấp ủy phải báo cáo, xin ý kiến cấp ủy cấp trên có thẩm quyền.

- Không sử dụng thông tin giả, thông tin không phải của cơ quan có thẩm quyền, thông tin không chính thức trên Internet, mạng xã hội, thông tin, dư luận xấu chưa được kiểm chứng để làm cơ sở xem xét trong quá trình chuẩn bị nhân sự đại hội.

## **II. MỘT SỐ NỘI DUNG, YÊU CẦU CỤ THỂ VỀ CÔNG TÁC NHÂN SỰ**

### **1. Công tác quy hoạch cán bộ**

Cấp ủy các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch định kỳ theo phương châm: Quy hoạch cấp dưới làm cơ sở quy hoạch cấp trên; quy hoạch cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; chú trọng quy hoạch chức danh người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; quan tâm quy hoạch đối với cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc ở các cấp để tạo nguồn cán bộ và thực hiện chủ trương đổi mới cấp ủy theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị.

### **2. Công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy**

**2.1.** Đề chuẩn bị một bước nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, các cấp ủy, tổ chức đảng cần chủ động xây dựng kế hoạch và thực hiện phương án điều động, luân chuyển, phân công, bố trí cán bộ, trong đó cần có biện pháp tăng cường cán bộ cho những nơi có khó khăn, còn thiếu nguồn cán bộ; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xử lý dứt điểm đối với những nơi nội bộ có biểu hiện mất đoàn kết hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài...

**2.2.** Công tác nhân sự phải thực hiện đúng nguyên tắc, thẩm quyền, cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình nhân sự theo quy định; bảo đảm chặt chẽ, đồng bộ, dân chủ, khách quan, công tâm, công khai, minh bạch; phát huy trí tuệ, trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu cấp ủy và cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phải đặc biệt coi trọng việc nâng cao chất lượng cấp ủy các cấp; có biện pháp, cơ

chế hiệu quả để đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, uy tín, kết quả, sản phẩm công tác trong lĩnh vực được phân công phụ trách trước khi giới thiệu, lựa chọn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới. Thực hiện nghiêm việc kiểm soát quyền lực và phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác cán bộ theo Quy định số 114-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị.

### 2.3. Trong xem xét, thẩm định nhân sự cần lưu ý:

- Rà soát, thẩm định, thẩm tra chặt chẽ, kỹ lưỡng về tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình và những nội dung khác liên quan đến nhân sự theo quy định; tập trung rà soát, thẩm định tiêu chuẩn chính trị theo Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị một số vấn đề về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

- Ban thường vụ cấp ủy chỉ đạo các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và các cơ quan chức năng (*nội chính, công an, thanh tra và các cơ quan liên quan*) tiến hành rà soát chặt chẽ, kỹ lưỡng để xác định rõ trách nhiệm (*nếu có*) của nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 trong các kết luận kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, điều tra hoặc vụ án, vụ việc mà các cơ quan chức năng đã xem xét, kết luận trong thời gian 10 năm trở lại đây (*từ năm 2015 đến nay*) và kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*nếu có*).

*Ban thường vụ cấp ủy cấp dưới chịu trách nhiệm chính trước ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp về kết quả rà soát, thẩm định, thẩm tra và đề xuất, giới thiệu nhân sự.*

2.4. Cấp ủy các cấp cần chủ động, kiên quyết sàng lọc, không để lọt vào cấp ủy khóa mới những người không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, nhưng không để sót những người có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và trong Nhân dân nêu tại Mục 5, Phần I, Kế hoạch số 432-KH/TU. Đồng thời, chủ động làm tốt công tác chính trị, tư tưởng trong việc bố trí, sắp xếp, thực hiện chế độ chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới theo tinh thần Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật có liên quan.

2.5. Cấp ủy triệu tập đại hội chỉ xem xét giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo (*có danh*) liên quan đến nhân sự nếu đơn, thư đó gửi đến cấp ủy trước ngày khai mạc đại hội 25 ngày làm việc đối với cấp xã và tương đương, 30 ngày làm việc đối với cấp tỉnh, cấp huyện; nếu gửi đến cấp ủy triệu tập đại hội sau thời hạn nêu trên thì chuyển cho cấp ủy khóa mới xem xét, giải quyết theo quy định.

## III. QUY TRÌNH CÔNG TÁC NHÂN SỰ

### 1. Trình tự thực hiện quy trình nhân sự và số dư

#### 1.1. Về trình tự

Thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp trước; sau khi xác định số lượng các đồng chí tái cử thì

tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp; đồng thời, dự kiến phương án giới thiệu nhân sự cấp ủy đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND các cấp và lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với cấp tỉnh).

### ***1.2. Về quy trình giới thiệu nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND các cấp, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 (đối với cấp tỉnh)***

- Đối với nhân sự có trong phương án nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua thì không phải thực hiện lại quy trình nhân sự khi giới thiệu đề bầu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND các cấp, lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 (đối với cấp tỉnh).

- Đối với nhân sự chưa có trong phương án nhân sự đại hội nhiệm kỳ 2025-2030:

+ Nhân sự giới thiệu lần đầu thì thực hiện quy trình nhân sự 5 bước nêu tại Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử diện ban thường vụ cấp ủy quản lý theo phân cấp<sup>(1)</sup>.

+ Nhân sự giới thiệu tái cử thì thực hiện theo quy trình nhân sự tái cử nêu tại mục 1, phần I, Phụ lục 1<sup>(2)</sup>.

### ***1.3. Việc kiện toàn cấp ủy sau đại hội đối với những nơi đại hội 03 nội dung, chưa bầu cấp ủy khóa mới***

Cấp ủy đương nhiệm chỉ đạo, thực hiện quy trình nhân sự theo Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, Quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử diện ban thường vụ cấp ủy quản lý theo phân cấp và đề nghị cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, chỉ định, giới thiệu nhân sự tham gia ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới theo thẩm quyền.

<sup>(1)</sup> Ví dụ: Trong phương án nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện A nhiệm kỳ 2025-2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, dự kiến phân công đồng chí Nguyễn Văn B giữ chức Trưởng phòng C. Nếu Ban Thường vụ Huyện ủy A khóa mới có nhu cầu điều chỉnh phương án phân công, giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn B giữ chức Phó chủ tịch HĐND huyện nhiệm kỳ 2026-2031 (chức vụ cao hơn) thì phải thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự (5 bước) theo Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị và Quy định về bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử diện ban thường vụ cấp ủy quản lý theo phân cấp.

<sup>(2)</sup> Ví dụ: Trong phương án nhân sự Đại hội Đảng bộ huyện A nhiệm kỳ 2025-2030 đã báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, thông qua, dự kiến phân công đồng chí Nguyễn Văn E, Huyện ủy viên, Phó chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2021-2026 giữ chức Trưởng Ban Dân vận Huyện ủy. Nếu Ban Thường vụ Huyện ủy A khóa mới có nhu cầu tiếp tục phân công, giới thiệu đồng chí Nguyễn Văn E tái cử giữ chức Phó chủ tịch UBND huyện nhiệm kỳ 2026-2031 thì phải thực hiện quy trình tái cử theo mục 1, phần I, Phụ lục 1.

#### 1.4. Về số dư

- Đối với những nơi có số lượng ban chấp hành, ban thường vụ từ 3-5 ủy viên thì số dư tối đa là 01 người; trường hợp ở cuối danh sách giới thiệu có từ 02 người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau, thì người đứng đầu cấp ủy lựa chọn nhân sự để đưa vào danh sách giới thiệu với đại hội; nếu kết quả giới thiệu chưa đạt tỉ lệ số dư, thì cấp ủy tiếp tục quy trình giới thiệu cho đến khi đủ số dư theo quy định.

- Về tỉ lệ số dư ở các bước trong quy trình nhân sự:

+ Việc xác định tỉ lệ số dư ở các bước 1, 2, 3, 4 do ban thường vụ cấp ủy xem xét, quyết định cho phù hợp với tình hình thực tiễn; tỉ lệ số dư có thể nhiều hơn hoặc ít hơn tỉ lệ số dư ở các bước theo quy định nhưng bảo đảm không quá 01 người<sup>(3)</sup>.

+ Trường hợp chưa đạt tỉ lệ số dư theo quy định ở các bước thì hội nghị tiếp tục giới thiệu nhân sự trong danh sách các nhân sự chưa đạt tỉ lệ số phiếu giới thiệu (ở lần trước) cho đến khi đủ tỉ lệ số dư theo quy định<sup>(4)</sup>.

### 2. Xây dựng đề án nhân sự

2.1. Tiểu ban nhân sự có trách nhiệm chuẩn bị nội dung để triển khai các bước trong quy trình nhân sự (đối với cả nhân sự tái cử và nhân sự lần đầu tham gia).

2.2. Tiểu ban nhân sự xây dựng đề án nhân sự (theo Mẫu 1), trình ban thường vụ cấp ủy thảo luận và bỏ phiếu tham gia ý kiến về số lượng, cơ cấu cấp ủy khóa mới (theo Mẫu 2); tiểu ban nhân sự trình ban chấp hành thảo luận đề án nhân sự và biểu quyết thông qua số lượng, cơ cấu cấp ủy khóa mới (theo Mẫu 3).

### 3. Thực hiện quy trình công tác nhân sự

3.1. Quy trình nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền (theo Mục I, Phụ lục 1).

3.2. Quy trình nhân sự cấp ủy đối với chi bộ và đảng bộ cơ sở nơi không có ban thường vụ (theo Mục II, Phụ lục 1)

3.3. Quy trình nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy (theo Phụ lục 2)

<sup>(3)</sup> Ví dụ: Đảng bộ huyện A có tổng số cấp ủy viên khóa mới theo quy định là 41 người, số cấp ủy viên tái cử là 25 người, số cấp ủy viên lần đầu tham gia là 16 người: Khi thực hiện quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy tại bước 1 (với tỉ lệ số dư là 30% trên tổng số 41 người) sẽ có 28,3 người được lựa chọn theo quy định thì ban thường vụ cấp ủy có thể xem xét, quyết định lựa chọn phương án 28 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 29,2%) hoặc phương án 29 người (tương ứng với tỉ lệ số dư 31,7%).

<sup>(4)</sup> Ví dụ: Tại bước 3, theo quy định sẽ được giới thiệu 24 người trong danh sách 26 người được giới thiệu ở bước 2 (tương ứng tỉ lệ số dư khoảng 20%); trường hợp chỉ có 19 người có số phiếu đồng ý giới thiệu từ 50% trở lên (còn thiếu 05 người theo quy định) thì hội nghị tiếp tục đưa 07 người có số phiếu đồng ý giới thiệu dưới 50% để ghi phiếu giới thiệu chọn lấy 05 người cho đến khi đủ số lượng theo quy định.

\* **Lưu ý:** Căn cứ vào quy trình công tác nhân sự ủy ban kiểm tra và tình hình thực tiễn, cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy các cấp lồng ghép các hội nghị thực hiện quy trình công tác nhân sự ủy ban kiểm tra với các bước của hội nghị thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy cho phù hợp, bảo đảm hoàn thành việc xây dựng đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy với xây dựng đề án nhân sự cấp ủy.

#### **4. Hoàn chỉnh đề án nhân sự trình đại hội**

Sau khi thực hiện xong quy trình nhân sự, tiểu ban nhân sự giúp ban chấp hành hoàn chỉnh đề án nhân sự (theo Mẫu 17) để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp phê duyệt. Sau khi được phê duyệt, chuẩn bị các đề án nhân sự bầu ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy viên ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, đoàn đại biểu dự đại hội cấp trên để trình đại hội.

#### **5. Hồ sơ và danh mục hồ sơ nhân sự**

**5.1.** Các cấp ủy gửi tờ trình, đề án nhân sự, hồ sơ, danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 ít nhất trước 35 ngày làm việc tính đến thời điểm dự kiến khai mạc đại hội đảng bộ (qua ban tổ chức cấp ủy cấp trên trực tiếp), trong đó lưu ý:

- Gửi kèm danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chủ chốt cấp ủy, chính quyền nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031;

- Ngoài hồ sơ nhân sự bản giấy, đề nghị gửi bản “mềm” danh sách trích ngang nhân sự cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (theo Mẫu 18, 19, 20, 21) được lưu trữ trong thiết bị lưu trữ (USB hoặc đĩa CD) bảo mật theo quy định.

**5.2.** Danh mục hồ sơ nhân sự (theo Phụ lục 3), trong đó nhân sự phải kê khai trung thực, chính xác, đầy đủ nội dung nêu tại các mục và phải được cấp có thẩm quyền xác nhận theo đúng quy định.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh căn cứ vào Kế hoạch số 432-KH/TU và Hướng dẫn này tập trung chỉ đạo triển khai và thực hiện tốt các nội dung sau:

**1.** Xây dựng hướng dẫn cụ thể thực hiện ở cấp mình và cấp cơ sở; kiểm tra công tác chuẩn bị nhân sự cấp ủy, thời gian tiến hành đại hội và phân công ủy viên ban thường vụ, cấp ủy viên theo dõi, chỉ đạo đại hội cấp dưới.

**2.** Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) về công tác chuẩn bị nhân sự. Nội dung báo cáo phải làm rõ, phân tích kỹ: Cơ cấu, địa bàn, lĩnh vực công tác; cơ cấu 3 độ tuổi, tỉ lệ đổi mới cấp ủy; tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo quy định;

nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030; dự kiến nhân sự lãnh đạo HĐND, UBND huyện, thành phố nhiệm kỳ 2026-2031. Nếu các chức danh bí thư, phó bí thư cấp ủy được giới thiệu có số dư thì báo cáo cả danh sách có số dư để Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) để thống nhất chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c),
- Các đ/c lãnh đạo, cán bộ các Ban xây dựng Đảng Trung ương theo dõi Đảng bộ tỉnh,
- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, MTTQ, tổ chức chính trị-xã hội của tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

P.TCB,ĐV/BTCU

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Đoàn Minh Huân**





## PHỤ LỤC 1

### QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY, NHIỆM KỲ 2025-2030

(Kèm theo Hướng dẫn số 02 - HD/TU, ngày 27/9/2024

của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

**I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY, BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY, CÁC CHỨC DANH LÃNH ĐẠO CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN** (các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự).

**1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền**

Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

- *Nội dung:* Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XV (đối với cấp tỉnh) đương nhiệm; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền, Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XV (đối với cấp tỉnh) đương nhiệm đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (theo Mẫu 4).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 5).

Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

- *Nội dung:* Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín (theo Mẫu 4).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 5); bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu đối với nhân sự tái cử ở các bước (theo Mẫu 6).

**2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền**

Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy

Tiểu ban nhân sự báo cáo kết quả giới thiệu nhân sự tái cử để ban thường vụ cấp ủy xem xét, có cơ sở thực hiện các bước đối với nhân sự lần đầu tham gia (theo Mẫu 7).

- *Nội dung*: Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khoá mới được cấp uỷ thông qua, số lượng các chức danh theo quy định, số cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, Đoàn đại biểu Quốc tỉnh khóa XV (đối với cấp tỉnh) đương nhiệm đủ tiêu chuẩn, điều kiện đã được giới thiệu tái cử và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030, chức danh lãnh đạo chính quyền, Đoàn đại biểu Quốc tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh) nhiệm kỳ 2026-2031; ban thường vụ cấp uỷ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 8).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*:

+ Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(1)</sup> trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2 (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 9).

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- *Nội dung*: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 8).

- *Thành phần*:

+ Đối với Tỉnh uỷ: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; trưởng các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và tương đương; bí thư, phó bí thư các đảng bộ trực thuộc tỉnh, chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố.

+ Đối với các huyện uỷ, thành uỷ: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân huyện, thành phố; trưởng các phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện và tương đương; bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc, chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

<sup>(1)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số cấp uỷ viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 26 người (tính theo số dư 30%).

Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như cấp uỷ viên; riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

+ Đối với Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh: Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Khối; trưởng, phó các ban và tương đương; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của Đảng ủy Khối; bí thư các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

+ Đối với đảng ủy xã, phường, thị trấn: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân; Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội xã, phường, thị trấn; bí thư các chi bộ trực thuộc.

+ Đối với đảng ủy cơ sở cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp: Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc; trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; bí thư các chi bộ trực thuộc.

*Đối với các đảng bộ thuộc lực lượng vũ trang nếu không có hướng dẫn của ngành dọc cấp trên thì vận dụng thành phần như trên để thực hiện.*

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(2)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Sau khi kết thúc hội nghị, lập biên bản kiểm phiếu giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 9).

### Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 8).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(3)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

<sup>(2)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số cấp uỷ viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 24 người (tính theo số dư 25%).

Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như cấp uỷ viên; riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

<sup>(3)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số cấp uỷ viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 22 người (tính theo số dư 20%).

Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như cấp uỷ viên; riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4 (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 9).

**Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy**

- *Nội dung:* Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 8).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(4)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5 (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 9).

**Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ**

- *Nội dung:* Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 8).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(5)</sup> và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định

<sup>(4)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu 20 người (tính theo số dư 15%).

Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như cấp ủy viên; riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

<sup>(5)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 43 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 30 người; số cấp ủy viên còn lại là 13 người; số lượng được giới thiệu từ 18 đến 19 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%).

Đối với số lượng ủy viên ban thường vụ cấp ủy cũng tính tương tự như cấp ủy viên; riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh.

(số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự (theo Mẫu 9); bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu đối với nhân sự lần đầu ở các bước (theo Mẫu 10).

## II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ CẤP ỦY ĐỐI VỚI CHI BỘ VÀ ĐẢNG BỘ CƠ SỞ NƠI KHÔNG CÓ BAN THƯỜNG VỤ CẤP ỦY

### 1. Quy trình công tác nhân sự cấp ủy, phó bí thư, bí thư đối với chi bộ (chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở và chi bộ cơ sở)

Thực hiện quy trình chung đối với nhân sự tái cử và nhân sự tham gia lần đầu cấp ủy, phó bí thư, bí thư chi bộ, gồm 3 bước như sau:

#### Bước 1: Hội nghị chi ủy hoặc chi bộ

Căn cứ vào kết quả đánh giá, nhận xét cán bộ, đảng viên hằng năm, chi ủy hoặc chi bộ (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư hoặc nơi chỉ có bí thư) họp, thống nhất dự kiến nhân sự tham gia chi ủy (có số dư), phó bí thư, bí thư chi bộ (không lấy phiếu giới thiệu).

#### Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Nội dung: Trên cơ sở dự kiến nhân sự ở bước 1, chi ủy hoặc chi bộ (nơi có bí thư, phó bí thư hoặc nơi chỉ có bí thư) tổ chức lấy ý kiến giới thiệu bằng phiếu kín về nhân sự chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ, cụ thể:

- Thành phần (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt):

+ Đối với chi bộ ở các cơ quan, đơn vị, gồm: Cấp ủy; các đồng chí lãnh đạo cơ quan, đơn vị; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị (nếu có).

+ Đối với chi bộ thôn, xóm, tổ dân phố, gồm: Cấp ủy; trưởng thôn, xóm, tổ dân phố; trưởng ban công tác Mặt trận và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội thôn, xóm, tổ dân phố.

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được thông qua ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng tính cả số dư của chi ủy theo quy định (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Bước 3: Hội nghị chi bộ (hội nghị được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số đảng viên triệu tập có mặt)

- Nội dung: Chi ủy hoặc bí thư (nơi chỉ có bí thư, phó bí thư hoặc nơi chỉ có bí thư) báo cáo dự kiến nhân sự chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ và kết quả lấy phiếu giới thiệu nhân sự ở bước 2.

Trường hợp kết quả giới thiệu ở bước 2 khác với nhân sự do chi ủy dự kiến thì chi bộ xem xét, phân tích từng trường hợp cụ thể, sau đó chi bộ tổ chức biểu quyết giới thiệu nhân sự tham gia cấp ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc lựa giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi đảng viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đảng viên chính thức được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng tính cả số dư của chi ủy theo quy định (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

**2. Quy trình công tác nhân sự cấp ủy, phó bí thư, bí thư đối với đảng bộ cơ sở nơi không có ban thường vụ** (*các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự*).

**2.1. Quy trình nhân sự tái cử cấp ủy, phó bí thư, bí thư**

Tổ chức hội nghị ban chấp hành đảng bộ:

- *Nội dung:* Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua và danh sách nhân sự cấp ủy, phó bí thư, bí thư đương nhiệm, ban chấp hành đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

**2.2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, phó bí thư, bí thư**

**Bước 1:** Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

- *Nội dung:* Căn cứ đề án nhân sự cấp ủy khoá mới được cấp ủy thông qua, số lượng cấp ủy viên, phó bí thư theo quy định và số cấp ủy viên, phó bí thư, bí thư đương nhiệm đủ tiêu chuẩn, điều kiện đã được giới thiệu tái cử, ban chấp hành đảng bộ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự trong quy hoạch (nếu có) đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(6)</sup> trong danh sách nhân sự đã được ban chấp hành thông qua.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30%

<sup>(6)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 13 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 8 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 9 người (*tính theo số dư 30%*).

(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2 (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

### Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- *Nội dung*: Trên cơ sở danh sách dự kiến nhân sự được thông qua ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Thành phần*: Cấp ủy; lãnh đạo cơ quan, đơn vị; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc, trưởng các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị (nếu có).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(7)</sup> và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được thông qua ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% (nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3). Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3 (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

### Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

- *Nội dung*: Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định<sup>(8)</sup> và lựa chọn, giới thiệu trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp ủy giới thiệu (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

<sup>(7)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 13 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 8 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 8 người (tính theo số dư 20%).

<sup>(8)</sup> Ví dụ: Tổng số cấp ủy viên được phân bổ theo quy định là 13 người; số cấp ủy viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 8 người; số cấp ủy viên còn lại là 5 người; số lượng được giới thiệu 7 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%).

\* **Lưu ý:** Đối với đảng bộ cơ sở có khó khăn về nguồn nhân sự, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và tương đương hướng dẫn cụ thể về số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10-15% so với tổng số cấp ủy viên được bầu. Riêng đối với các chức danh bí thư, phó bí thư đảng bộ thì giới thiệu 01 người cho 01 chức danh./.

---



**PHỤ LỤC 2**  
**QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA CẤP ỦY,**  
**NHIỆM KỲ 2025-2030**  
*(Kèm theo Hướng dẫn số 02 - HD/TU, ngày 27/9/2024*  
*của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*

-----

**I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA TỈNH ỦY** (đối với nhân sự Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chuyên trách)

**1. Quy trình nhân sự tái cử giữ chức Ủy viên, Phó chủ nhiệm, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy**

***Bước 1: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy***

- *Nội dung:* Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử (theo Mẫu 11).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

***Bước 2: Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy***

- *Nội dung:* Ban Thường vụ Tỉnh ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử (theo Mẫu 12).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

***Bước 3: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh***

- *Nội dung:* Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử (theo Mẫu 12).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Tổng hợp kết quả kiểm phiếu đối với nhân sự tái cử ở các bước (theo Mẫu 13).

**2. Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức Ủy viên, Phó chủ nhiệm, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy**

**2.1. Từ nguồn nhân sự tại chỗ**

***Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy*** (Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy)

- *Nội dung:* Căn cứ đề án nhân sự Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025-2030, tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- *Nội dung:* Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- *Thành phần:* Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; trưởng, phó các phòng trực thuộc; Bí thư, Phó bí thư Chi bộ và trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 3: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- *Nội dung:* Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thảo luận và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Bước 4: Hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy (Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy)

- *Nội dung*: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo Mẫu 14*).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Bước 5: Hội nghị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

- *Nội dung*: Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (*nếu có*) đối với nhân sự, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo Mẫu 14*).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Bước 6: Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

- *Nội dung*: Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo Mẫu 15*).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn*: Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

Bước 7: Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh

- *Nội dung:* Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 15).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Tổng hợp kết quả kiểm phiếu đối với nhân sự lần đầu ở các bước (theo Mẫu 16).

**2.2. Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài:** Thực hiện theo quy trình 03 bước tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 1; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phải lấy ý kiến (bằng văn bản) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50% thì do người đứng đầu xem xét, quyết định).

## II. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY, THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY TRỰC THUỘC (đối với nhân sự ủy ban kiểm tra chuyên trách)

### 1. Quy trình nhân sự tái cử giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

Bước 1: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

- *Nội dung:* Ủy ban kiểm tra cấp ủy ghi phiếu giới thiệu đối với nhân sự tái cử (theo Mẫu 11).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Bước 2: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp

- *Nội dung:* Ban thường vụ cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử (theo Mẫu 12).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp

- *Nội dung:* Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử (theo Mẫu 12).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

## 2. Quy trình nhân sự lần đầu giữ chức ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

### 2.1. Từ nguồn nhân sự tại chỗ

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy (chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra)

- Nội dung: Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030, tập thể lãnh đạo thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự đã được tập thể lãnh đạo thông qua.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị).

Bước 2: Hội nghị cán bộ cơ quan ủy ban kiểm tra cấp ủy

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số dư ít nhất khoảng 15%. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước tiếp theo (kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị).

Bước 3: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy

- Nội dung: Trên cơ sở kết quả giới thiệu ở bước 2; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự, ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (theo Mẫu 14).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:*

+ Mỗi thành viên được giới thiệu không quá số lượng theo quy định trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

+ Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% trở lên so với tổng số đại biểu được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định (*số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%*). Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu ủy ban kiểm tra cấp ủy giới thiệu (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

***Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp***

- *Nội dung:* Ban thường vụ cấp ủy thảo luận và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo Mẫu 15*).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

***Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp***

- *Nội dung:* Ban chấp hành đảng bộ thảo luận và ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo Mẫu 15*).

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% trở lên so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

**2.2. Từ nguồn nhân sự ở bên ngoài:** Thực hiện theo quy trình 03 bước tương tự như đối với nhân sự tái cử nêu ở Mục 1; trong đó, trước khi thực hiện bước 1, ủy ban kiểm tra phải lấy ý kiến (*bằng văn bản*) của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác đối với nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (*nhân sự dự kiến giới thiệu phải có số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác; trường hợp số phiếu đồng ý bằng 50% thì do người đứng đầu xem xét, quyết định*).

### **III. QUY TRÌNH NHÂN SỰ ỦY BAN KIỂM TRA ĐẢNG ỦY CƠ SỞ**

Thực hiện quy trình chung đối với nhân sự tái cử và nhân sự lần đầu tham gia ủy ban kiểm tra, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra, gồm 3 bước như sau:

***Bước 1: Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy***

- *Nội dung:* Căn cứ đề án nhân sự ủy ban kiểm tra cấp ủy khóa mới được cấp ủy thông qua, ủy ban kiểm tra cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự tham gia ủy ban kiểm tra (*có số dư 01 đồng chí*), phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

*Bước 2: Hội nghị ban thường vụ cấp ủy cùng cấp (nếu có)*

- *Nội dung:* Ban thường vụ cấp ủy ghi phiếu giới thiệu nhân sự.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

*Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cùng cấp*

- *Nội dung:* Ban chấp hành đảng bộ ghi phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự.

- *Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:* Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt số phiếu đồng ý trên 50% so với tổng số thành viên được triệu tập (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

---





**PHỤ LỤC 3**  
**DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 02 - HD/TU, ngày 27/9/2024  
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

-----

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.
2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (theo Mẫu 6, 10, 13, 16), kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước.
3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4 x 6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.
4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất, có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng ủy cơ quan nơi cán bộ công tác (theo Mẫu 22).
5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị về: (1) Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ; (2) Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm (nếu có); (3) Uy tín và triển vọng phát triển (theo Mẫu 23).
6. Nhận xét của chi ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ (theo Mẫu 24). Trường hợp bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú không trùng với nơi nhân sự đang sinh sống<sup>(1)</sup>, thì nhân sự phải lấy xác nhận lại theo quy định.
7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng. Trường hợp nhân sự có liên quan đến yếu tố nước ngoài thì thực hiện việc báo cáo, cam kết theo quy định tại Điều 19, Quy định số 58-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương.
8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... (có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền). Trường hợp nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp (không thuộc diện cử tuyển của cơ quan có thẩm quyền) thì phải có giấy chứng nhận của

---

<sup>(1)</sup> Ví dụ: Đồng chí Nguyễn Văn A hiện sinh sống tại Phường B nhưng Bản nhận xét nơi cư trú lại không phải do cấp ủy Phường B xác nhận.

Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định. Về trình độ lý luận chính trị, nhân sự được giới thiệu tham gia cấp ủy các cấp phải có bằng hoặc giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị của cơ quan có thẩm quyền theo Công văn số 1474-CV/BTCTW, ngày 13/8/2021 của Ban Tổ chức Trung ương về giá trị sử dụng giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị cấp trước ngày 09/7/2021.

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ hoặc của cơ sở y tế có thẩm quyền.

**\* Lưu ý:**

- Các cấp ủy chịu trách nhiệm chính trước ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, kết luận về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

- Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét./.

---

**ĐẢNG BỘ** .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

.....

....., ngày ..... tháng .... năm .....

\*

**ĐỀ ÁN NHÂN SỰ**

**Đại hội đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030**

-----

Thực hiện Kế hoạch số .....; Hướng dẫn số ....., Ban Chấp hành Đảng bộ ..... nhiệm kỳ 2020 - 2025 xây dựng Đề án nhân sự Đại hội đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030 cụ thể như sau:

**I. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025**

**1. Bối cảnh, tình hình**

**2. Kết quả, hạn chế và nguyên nhân**

- Kết quả.

- Hạn chế.

- Nguyên nhân của những hạn chế.

**3. Bài học kinh nghiệm**

**II. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030**

**1. Quan điểm, chủ trương, định hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030**

**2. Bối cảnh, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng những năm tiếp theo**

**3. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, số lượng, cơ cấu nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030**

**3.1. Về tiêu chuẩn, điều kiện**

- Tiêu chuẩn chung (theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số .....).

- Tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh (theo quy định về tiêu chuẩn chức danh do ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền ban hành).

**3.2. Về độ tuổi**

- Những đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành: .....

- Những đồng chí được giới thiệu tái cử Ban Chấp hành: .....

**3.3. Về số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra**

**3.3.1. Ban Chấp hành**

a) Về số lượng:.....; số dư .....; bằng.....%.

b) Về cơ cấu: Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo, để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng và thực hiện tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc (nếu có), Ban Chấp hành Đảng bộ xác định cơ cấu cụ thể như sau:

\* Cơ cấu theo địa bàn, lĩnh vực (ghi rõ chức danh):

- Công tác Đảng: ..... đ/c = ..... %, gồm: Bí thư, Phó Bí thư ....., Trưởng ban...

- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: ..... đ/c = ..... %, gồm: Chủ tịch Hội Nông dân, ...

- Công tác chính quyền: ..... đ/c = ..... %, gồm:

+ Lãnh đạo Hội đồng nhân dân: ..... đ/c, gồm: .....

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân: ..... đ/c, gồm: .....

+ Các ngành: ..... đ/c, gồm: .....

- Công tác tại cơ sở: ..... đ/c = ..... %, gồm: .....

\* Cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc (nếu có):

- Cán bộ nữ: ..... đ/c = ..... %.

- Cán bộ trẻ (dưới .... tuổi): ..... đ/c = ..... %.

- Cán bộ người dân tộc (nếu có): ..... đ/c = ..... %.

### 3.3.2. Ban Thường vụ

a) Về số lượng: .....; số dư....., bằng.....%.

b) Về cơ cấu:

- Bí thư.

- Phó Bí thư ...

- Trưởng ban ...

.....

\* Cán bộ nữ (nếu có): .....

### 3.3.3. Ủy ban Kiểm tra

a) Về số lượng:.....; số dư....., bằng.....%.

b) Về cơ cấu:.....

Trên đây là Đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030./.

**T/M BAN CHẤP HÀNH**

ĐẢNG BỘ .....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM\*  
(Dấu cấp ủy)

....., ngày ... tháng ... năm....

**PHIẾU XIN Ý KIẾN**  
**số lượng, cơ cấu BCH, BTV, UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030**  
 (Tại Hội nghị Ban Thường vụ)

-----

Cơ cấu	Số lượng	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I. Ban Chấp hành</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu (ghi rõ chức danh):			
- Công tác Đảng:			
- MTTQ và các tổ chức CT-XH:			
- Công tác chính quyền:			
+ Lãnh đạo Hội đồng nhân dân:			
+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân:			
+ Các ngành:			
- Công tác tại cơ sở:			
- Cán bộ nữ:			
- Cán bộ trẻ (dưới.....tuổi):			
- Cán bộ người dân tộc (nếu có):			
<b>II. Ban Thường vụ</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu (ghi rõ chức danh):			
- Bí thư			
- Phó Bí thư...			
....			
- Cán bộ nữ (nếu có):			
<b>III. Ủy ban Kiểm tra</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu:.....			

(Ký tên hoặc không ký tên)



ĐẢNG BỘ .....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM\*  
(Dấu cấp ủy)

....., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
**số lượng, cơ cấu BCH, BTV, UBKT cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030**  
**(Tại Hội nghị Ban Chấp hành)**

-----

Cơ cấu	Số lượng	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I. Ban Chấp hành</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu (ghi rõ chức danh):			
- Công tác Đảng:			
- MTTQ và các tổ chức CT-XH:			
- Công tác chính quyền:			
+ Lãnh đạo Hội đồng nhân dân:			
+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân:			
+ Các ngành:			
- Công tác tại cơ sở:			
- Cán bộ nữ:			
- Cán bộ trẻ (dưới.....tuổi):			
- Cán bộ người dân tộc (nếu có):			
<b>II. Ban Thường vụ</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu (ghi rõ chức danh):			
- Bí thư			
- Phó Bí thư...			
....			
- Cán bộ nữ (nếu có):			
<b>III. Ủy ban Kiểm tra</b>			
* Số lượng:.....; trong đó số dư:....., tỷ lệ.....%			
* Cơ cấu:.....			

(Ký tên hoặc không ký tên)





ĐẢNG BỘ .....

\*

(Dấu cấp ủy)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU**  
**nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy**  
**nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031**  
*(Tại Hội nghị Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành)*

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ban Chấp hành</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Ủy viên Ban Thường vụ</b>				
1					
...					
<b>III</b>	<b>Bí thư</b>				
1					
<b>IV</b>	<b>Phó Bí thư</b>				
1					
...					
<b>V</b>	<b>Chủ tịch HĐND</b>				
1					
<b>VI</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐND</b>				
1					
2					
<b>VII</b>	<b>Chủ tịch UBND</b>				
1					

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
VIII	Phó Chủ tịch UBND				
1					
...					
IX	Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh)				
	Trưởng đoàn				
1					
	Phó Trưởng đoàn				
1					

\* *Phương thức ghi phiếu:* Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

**NGƯỜI GIỚI THIỆU**  
(Ký tên hoặc không ký tên)

ĐẢNG BỘ.....

\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

**kết quả giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031**

-----

Tại phiên họp ngày .... tháng ... năm ..., Ban Thường vụ (hoặc Ban Chấp hành) đã tiến hành thảo luận và giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031, kết quả như sau:

**I. Thành phần Hội nghị:**

- Chủ trì Hội nghị: Đồng chí.....
- Tổng số Ủy viên BTV (hoặc Ủy viên BCH) được triệu tập: ..... đồng chí.
- Số Ủy viên BTV (hoặc Ủy viên BCH) vắng mặt: ..... đồng chí (lý do).
- Số Ủy viên BTV (hoặc Ủy viên BCH) có mặt, tham gia bỏ phiếu giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu): ..... đồng chí.

**II. Hội nghị đã cử Ban Kiểm phiếu gồm các đồng chí có tên sau:**

1. Đồng chí....., Trưởng ban.
2. Đồng chí....., Ủy viên.

**III. Kết quả kiểm phiếu:**

- \* Về phiếu giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu):
- Số phiếu phát ra: ..... phiếu; Số phiếu thu về:.....phiếu.
- Số phiếu hợp lệ:.....; Số phiếu không hợp lệ:..... (lý do).
- \* Kết quả giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả	
				Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ban Chấp hành (thứ tự theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp)</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Ủy viên Ban Thường vụ (thứ tự theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp)</b>				
1					
...					

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả	
				Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>III</b>	<b>Bí thư</b>				
1					
<b>IV</b>	<b>Phó Bí thư</b>				
1					
...					
<b>V</b>	<b>Chủ tịch HĐND</b>				
1					
<b>VI</b>	<b>Phó chủ tịch HĐND</b>				
1					
...					
<b>VII</b>	<b>Chủ tịch UBND</b>				
1					
<b>VIII</b>	<b>Phó chủ tịch UBND</b>				
1					
...					
<b>IX</b>	<b>Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh)</b>				
	<b>Trưởng đoàn</b>				
1					
	<b>Phó Trưởng đoàn</b>				
1					

*Biên bản này được lập thành 02 bản, 01 bản báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp, 01 bản lưu hồ sơ đại hội.*

**CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ**  
(ký tên, đóng dấu)

**T/M BAN KIỂM PHIẾU**  
**TRƯỞNG BAN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**ĐẢNG BỘ.....**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

\*

....., ngày ... tháng ... năm ...

(*Dấu cấp ủy*)

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU**

**giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031 (tại các Hội nghị giới thiệu / biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử)**

-----

STT	Họ và tên	Hội nghị BTV (bước 1)		Hội nghị BCH (bước 2)	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ban Chấp hành</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Ủy viên Ban Thường vụ</b>				
1					
...					
<b>III</b>	<b>Bí thư</b>				
1					
<b>IV</b>	<b>Phó Bí thư</b>				
1					
...					
<b>V</b>	<b>Chủ tịch HĐND</b>				
1					
<b>VI</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐND</b>				
1					
...					
<b>VII</b>	<b>Chủ tịch UBND</b>				
1					
<b>VIII</b>	<b>Phó Chủ tịch UBND</b>				
1					
...					
<b>IX</b>	<b>Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh)</b>				
	<b>Trưởng đoàn</b>				
1					
	<b>Phó Trưởng đoàn</b>				
1					



.....  
**TIỂU BAN NHÂN SỰ**  
**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ .....**

....., ngày ..... tháng .... năm .....

\*

## **BÁO CÁO**

**kết quả giới thiệu nhân sự tái cử cấp ủy,**  
**ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy**  
**nhiệm kỳ 2025 - 2030 và lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031**

-----

Thực hiện Kế hoạch số .....; Hướng dẫn số ....., Tiểu ban Nhân sự Đại hội Đảng bộ ..... lần thứ .... báo cáo kết quả giới thiệu nhân sự tái cử như sau:

### **I. Về quy trình công tác nhân sự**

- Theo quy định phải thực hiện quy trình nhân sự đối với đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chính quyền trước; sau khi xác định được số lượng các đồng chí tái cử mới tiếp tục thực hiện quy trình nhân sự đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chính quyền.

- Thực hiện quy trình trên, Tiểu ban Nhân sự đã tham mưu cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tổ chức các hội nghị theo quy trình các bước đối với các đồng chí giới thiệu tái cử cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chức danh lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031. Để đảm bảo số lượng, cơ cấu theo quy định, phải tiếp tục thực hiện quy trình giới thiệu đối với các đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chính quyền, đồng thời bảo đảm số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ được phân bổ theo quy định.

**II. Kết quả thực hiện quy trình giới thiệu đối với các đồng chí tái cử cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chính quyền**

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, số lượng, cơ cấu nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã được Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua và trên cơ sở nhân sự đương nhiệm, tại các hội nghị thực hiện quy trình giới thiệu đối với các đồng chí tái cử kết quả cụ thể như sau:

#### **1. Ban Chấp hành**

**1.1. Số lượng:** ..... đ/c, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c = ..... %.

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c = ..... % (trong đó số dư ..... đ/c = ..... %).

## 1.2. Cơ cấu (ghi rõ chức danh)

\* Cơ cấu theo địa bàn, lĩnh vực:

- Công tác Đảng: ..... đ/c, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: ..... đ/c, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

- Công tác chính quyền: ..... đ/c, gồm:

+ Lãnh đạo Hội đồng nhân dân: ..... đ/c, trong đó: Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....; số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân: ..... đ/c, trong đó: Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....; số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

+ Các ngành: ..... đ/c, trong đó: Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....; số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

- Công tác tại cơ sở: ..... đ/c, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu .....

\* Cơ cấu cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc (nếu có):

- Cán bộ nữ: ..... đ/c = ..... %, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

- Cán bộ trẻ (dưới .... tuổi): ..... đ/c = ..... %, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

- Cán bộ người dân tộc (nếu có): ..... đ/c = ..... %, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

## 2. Ban Thường vụ:

2.1. Số lượng: ..... đ/c, trong đó:

+ Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c = ..... %.



+ Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c = ..... % (trong đó số dư ..... đ/c = ..... %).

## 2.2. Cơ cấu (ghi rõ chức danh)

- Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c, gồm cơ cấu:

+ .....

+ .....

- Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c, gồm cơ cấu:

+ .....

+ .....

\* Cán bộ nữ (nếu có): .....

3. Bí thư: .....

4. Phó bí thư: ..... đ/c, trong đó:

- Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

- Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

5. Ủy ban Kiểm tra: ..... đ/c, trong đó:

- Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

- Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c (trong đó số dư .... đ/c = ..... %).

6. Chủ tịch HĐND: .....

7. Phó chủ tịch HĐND: ..... đ/c, trong đó:

- Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

- Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

8. Chủ tịch UBND: .....

9. Phó Chủ tịch UBND: ..... đ/c, trong đó:

- Số đủ tiêu chuẩn, điều kiện được giới thiệu tái cử ..... đ/c.

- Số nhân sự cần giới thiệu bổ sung ..... đ/c.

10. Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với cấp tỉnh): ..... đ/c, trong đó: ....

**III. Việc thực hiện quy trình giới thiệu đối với nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, Ban Thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy, chính quyền**

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, số lượng, cơ cấu nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã được Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua; kết quả thực hiện quy trình giới thiệu đối với các đồng chí tái cử như trên; đồng thời trên cơ sở danh sách quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các chức danh lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031, Tiểu ban Nhân sự báo cáo và đề nghị

Ban Thường vụ rà soát, đánh giá từng trường hợp cụ thể và xem xét, thông qua danh sách dự kiến những nhân sự trong quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện tham gia cấp ủy, ban thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy và các chức danh lãnh đạo chính quyền theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở các hội nghị theo quy trình công tác nhân sự.

Tiểu ban Nhân sự Đại hội Đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030 trân trọng báo cáo./.

**TIỂU BAN NHÂN SỰ  
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ .....**

ĐẢNG BỘ .....

\*

(Dấu cấp ủy)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU**

**nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy  
nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031  
(Tại Hội nghị bước 1, bước 2, bước 3, bước 4, bước 5)**

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ban Chấp hành</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Ủy viên Ban Thường vụ</b>				
1					
...					
<b>III</b>	<b>Bí thư</b>				
1					
<b>IV</b>	<b>Phó Bí thư</b>				
1					
...					
<b>V</b>	<b>Chủ tịch HĐND</b>				
1					
<b>VI</b>	<b>Phó Chủ tịch HĐND</b>				
1					
2					
<b>VII</b>	<b>Chủ tịch UBND</b>				
1					

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
VIII	Phó Chủ tịch UBND				
1					
...					
IX	Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh)				
	Trưởng đoàn				
1					
	Phó Trưởng đoàn				
1					

\* Phương thức ghi phiếu: Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

NGƯỜI GIỚI THIỆU  
(Ký tên hoặc không ký tên)

ĐẢNG BỘ.....  
\*

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
....., ngày ... tháng ... năm ...

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU**

**kết quả giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031**

Tại phiên họp ngày....tháng...năm ..., Ban Thường vụ/ cán bộ chủ chốt/ Ban Chấp hành đã tiến hành thảo luận và giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ 2026 - 2031, kết quả như sau:

**I. Thành phần Hội nghị:**

- Chủ trì Hội nghị: Đồng chí.....
- Tổng số Ủy viên BTV/ Cán bộ chủ chốt/ Ủy viên BCH được triệu tập: .... đồng chí.
- Số Ủy viên BTV/ Cán bộ chủ chốt/ Ủy viên BCH vắng mặt: ..... đồng chí (lý do).
- Số Ủy viên BTV/ Cán bộ chủ chốt/ Ủy viên BCH có mặt, tham gia bỏ phiếu giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu): ..... đồng chí.

**II. Hội nghị đã cử Ban Kiểm phiếu gồm các đồng chí có tên sau:**

1. Đồng chí....., Trưởng ban.
2. Đồng chí....., Ủy viên.

**III. Kết quả kiểm phiếu:**

- \* Về phiếu giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu):
- Số phiếu phát ra: ..... phiếu; Số phiếu thu về:.....phiếu.
- Số phiếu hợp lệ:.....; Số phiếu không hợp lệ:..... (lý do).
- \* Kết quả giới thiệu (hoặc biểu quyết giới thiệu) cụ thể như sau:

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả	
				Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ban Chấp hành (thứ tự theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp)</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Ủy viên Ban Thường vụ (thứ tự theo số phiếu đồng ý từ cao đến thấp)</b>				
1					
...					

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Kết quả	
				Số phiếu đồng ý	Tỷ lệ (%)
<b>III</b>	<b>Bí thư</b>				
1					
<b>IV</b>	<b>Phó Bí thư</b>				
1					
...					
<b>V</b>	<b>Chủ tịch HĐND</b>				
1					
<b>VI</b>	<b>Phó chủ tịch HĐND</b>				
1					
...					
<b>VII</b>	<b>Chủ tịch UBND</b>				
1					
<b>VIII</b>	<b>Phó chủ tịch UBND</b>				
1					
...					
<b>IX</b>	<b>Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh)</b>				
	<b>Trưởng đoàn</b>				
1					
	<b>Phó Trưởng đoàn</b>				
1					

*Biên bản này được lập thành 02 bản, 01 bản báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp, 01 bản lưu hồ sơ đại hội./.*

**CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ**  
(ký tên, đóng dấu)

**T/M BAN KIỂM PHIẾU**  
**TRƯỞNG BAN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIEU

giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, các chức danh lãnh đạo cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030; (tại các Hội nghị giới thiệu / biểu quyết giới thiệu nhân sự)

Table with columns: STT, Họ và tên, Hội nghị BTƯ (Bước 1) - Số phiếu, Tỷ lệ %, Hội nghị CBCC (Bước 2) - Số phiếu, Tỷ lệ %, Hội nghị BCH (Bước 3) - Số phiếu, Tỷ lệ %, Hội nghị PTƯ (Bước 4) - Số phiếu, Tỷ lệ %, Hội nghị BCH (Bước 5) - Số phiếu, Tỷ lệ %. Rows include Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh khóa XVI (đối với cấp tỉnh), Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn.





**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm ...

.....  
\*  
(Dấu UBKT)

**PHIẾU GIỚI THIỆU**

**nhân sự tái cử ủy viên, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy  
nhiệm kỳ 2025 - 2030**

(Tại bước 1, Hội nghị ủy ban kiểm tra cấp ủy)

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
<b>III</b>	<b>Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					

\* *Phương thức ghi phiếu:* Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

**NGƯỜI GIỚI THIỆU**  
(Ký tên hoặc không ký tên)



ĐẢNG BỘ .....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM\*  
(Dấu cấp ủy)

....., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU**  
**nhân sự tái cử ủy viên, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy**  
**nhiệm kỳ 2025 - 2030**  
 (Tại bước 2, bước 3, Hội nghị Ban Thường vụ/ Ban Chấp hành)

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
<b>III</b>	<b>Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					

\* *Phương thức ghi phiếu:* Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

**NGƯỜI GIỚI THIỆU**  
(Ký tên hoặc không ký tên)

*Ghi chú:* Phiếu này có thể ghép cùng với Mẫu 4



ĐẢNG BỘ.....

\*

(Dấu cấp ủy)

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày ... tháng ... năm ...

**BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU**

giới thiệu nhân sự tái cử ủy viên, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy

nhiệm kỳ 2025 - 2030

(tại các Hội nghị giới thiệu / biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử)

STT	Họ và tên	Hội nghị UBKT (bước 1)		Hội nghị BTV (bước 2)		Hội nghị BCH (bước 3)	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
I	Ủy viên Ủy ban Kiểm tra						
1							
...							
II	Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra						
1							
III	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra						
1							
...							



**ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ... tháng ... năm ...

.....  
\*  
(Dấu UBKT)**PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU**  
nhân sự lần đầu tham gia ủy viên, chủ nhiệm,  
phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030  
(Tại bước 1, bước 2, bước 3, bước 4, bước 5)

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
<b>III</b>	<b>Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					

\* *Phương thức ghi phiếu:* Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.**NGƯỜI GIỚI THIỆU**  
(Ký tên hoặc không ký tên)





ĐẢNG BỘ .....

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM\*  
(Dấu cấp ủy)

....., ngày ... tháng ... năm ...

**PHIẾU GIỚI THIỆU/ BIỂU QUYẾT GIỚI THIỆU**  
**nhân sự lần đầu tham gia ủy viên, chủ nhiệm,**  
**phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030**  
*(Tại bước 6, bước 7)*

-----

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Đồng ý	Không đồng ý
<b>I</b>	<b>Ủy viên Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					
<b>II</b>	<b>Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
<b>III</b>	<b>Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>				
1					
...					

\* *Phương thức ghi phiếu:* Đồng ý hoặc không đồng ý giới thiệu thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.

**NGƯỜI GIỚI THIỆU**  
(Ký tên hoặc không ký tên)

*Ghi chú:* Phiếu này có thể ghép cùng với Mẫu 8







**ĐẢNG BỘ** .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

.....

....., ngày .... tháng .... năm ...

\*

**ĐỀ ÁN NHÂN SỰ**

**Đại hội đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030**

-----

Thực hiện Kế hoạch số .....; Hướng dẫn số ....., sau khi thực hiện quy trình công tác nhân sự, Ban Chấp hành Đảng bộ ..... nhiệm kỳ 2020 - 2025 báo cáo Đề án công tác nhân sự Đại hội Đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030 cụ thể như sau:

**I. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2020 - 2025**

- 1. Bối cảnh, tình hình
- 2. Kết quả, hạn chế và nguyên nhân
  - Kết quả.
  - Hạn chế.
  - Nguyên nhân của những hạn chế.
- 3. Bài học kinh nghiệm

**II. Công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030**

- 1. Quan điểm, chủ trương, định hướng công tác nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030
- 2. Bối cảnh, tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và định hướng những năm tiếp theo
- 3. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, số lượng, cơ cấu nhân sự nhiệm kỳ 2025 - 2030

**3.1. Về tiêu chuẩn, điều kiện**

- Tiêu chuẩn chung (theo Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số .....
- Tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh (theo quy định về tiêu chuẩn chức danh do ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền ban hành).

**3.2. Về độ tuổi**

- Những đồng chí lần đầu tham gia Ban Chấp hành: .....
- Những đồng chí được giới thiệu tái cử Ban Chấp hành: .....

**3.3. Về số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy và ủy ban kiểm tra cấp ủy**

**3.3.1. Ban Chấp hành**

- a) Về số lượng:.....

b) Về cơ cấu: Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 và những năm tiếp theo, để bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng và thực hiện tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số (nếu có), Ban Chấp hành Đảng bộ xác định cơ cấu cụ thể như sau:

\* Cơ cấu theo địa bàn, lĩnh vực (ghi rõ chức danh):

- Công tác Đảng: ..... đ/c = ..... %, gồm: Bí thư, Phó Bí thư ....., Trưởng ban ...

- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội: ..... đ/c = ..... %, gồm: Chủ tịch Hội Nông dân, ...

- Công tác chính quyền: ..... đ/c = ..... %, gồm:

+ Lãnh đạo Hội đồng nhân dân: ..... đ/c, gồm: .....

+ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân: ..... đ/c, gồm: .....

+ Các ngành: ..... đ/c, gồm: .....

- Công tác tại cơ sở: ..... đ/c = ..... %, gồm: .....

\* Cơ cấu 3 độ tuổi, tỷ lệ đổi mới cấp ủy, tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số (nếu có):

- Cơ cấu 3 độ tuổi: Dưới 42 tuổi....., bằng.....%; từ 42 đến 52 tuổi....., bằng .....%; trên 52 tuổi ..... , bằng.....% (đối với cấp tỉnh, cấp huyện); dưới 40 tuổi....., bằng.....%; từ 40 đến 50 tuổi....., bằng .....%; trên 50 tuổi ..... , bằng.....% (đối với cấp xã).

- Tỷ lệ đổi mới cấp ủy trong mỗi nhiệm kỳ....., bằng .....%

- Cán bộ nữ: ..... đ/c = ..... %

- Cán bộ người dân tộc thiểu số (nếu có): ..... đ/c = ..... %

c) Danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở dự kiến số lượng Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 là ..... đồng chí với cơ cấu như trên và căn cứ vào Quy chế bầu cử trong Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 dự kiến giới thiệu danh sách gồm ..... đồng chí, nhiều hơn số lượng cần bầu ..... đồng chí (bằng ..... %), đảm bảo tỷ lệ số dư theo quy định. Danh sách cụ thể như sau:

1. Đồng chí .....;

.....

3.3.2. Ban Thường vụ

a) Về số lượng: .....

b) Về cơ cấu:

- Bí thư.

- Phó Bí thư ...

- Trưởng ban ...

.....

\* Cơ cấu 3 độ tuổi: Dưới 42 tuổi....., bằng.....%; từ 42 đến 52 tuổi....., bằng .....%; trên 52 tuổi ..... , bằng.....% (đối với cấp tỉnh, cấp huyện); dưới 40 tuổi....., bằng.....%; từ 40 đến 50 tuổi....., bằng .....%; trên 50 tuổi ..... , bằng.....% (đối với cấp xã).

\* Cán bộ nữ (nếu có): ....., bằng.....%.

c) Danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở dự kiến số lượng Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2025 - 2030 là ..... đồng chí với cơ cấu như trên và căn cứ vào Quy chế bầu cử trong Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 dự kiến giới thiệu danh sách gồm ..... đồng chí, nhiều hơn số lượng cần bầu ..... đồng chí (bằng ..... %), đảm bảo tỷ lệ số dư theo quy định. Danh sách cụ thể như sau:

1. Đồng chí .....

.....

3.3.3. Bí thư: Đồng chí .....

3.3.4. Phó Bí thư: ..... đ/c, gồm các đồng chí sau:

1. Đồng chí .....

2. Đồng chí .....

3.3.5. Ủy ban Kiểm tra

a) Số lượng: .....

b) Cơ cấu:.....

c) Danh sách nhân sự được giới thiệu tham gia ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030

Trên cơ sở dự kiến số lượng ủy ban kiểm tra cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 là ..... đồng chí với cơ cấu như trên và căn cứ vào Quy chế bầu cử trong Đảng, Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 dự kiến giới thiệu danh sách gồm ..... đồng chí, nhiều hơn số lượng cần bầu ..... đồng chí (bằng ..... %), đảm bảo tỷ lệ số dư theo quy định. Danh sách cụ thể như sau:

1. Đồng chí .....

.....

\* Các chức danh lãnh đạo ủy ban kiểm tra cấp ủy

- Chủ nhiệm: Đồng chí .....

- Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra: Số lượng ..... đ/c, gồm:.....

**3.4. Về số lượng, danh sách nhân sự dự kiến giới thiệu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với cấp tỉnh)**

Trên cơ sở cơ cấu, số lượng, nhân sự dự kiến giới thiệu tham gia Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các chức danh lãnh đạo cấp ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ dự kiến số lượng, danh sách nhân sự giới thiệu các chức danh lãnh đạo HĐND, UBND, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với cấp tỉnh) nhiệm kỳ 2026 - 2031, cụ thể như sau:

3.4.1. *Chủ tịch HĐND*: Đồng chí .....

3.4.2. *Phó Chủ tịch HĐND*: Số lượng ... đ/c, gồm các đồng chí sau:

1. Đồng chí .....

.....

3.4.3. *Chủ tịch UBND*: Đồng chí .....

3.4.4. *Phó Chủ tịch UBND*: ... đ/c, gồm các đồng chí sau:

1. Đồng chí .....

.....

3.4.5. *Lãnh đạo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đối với cấp tỉnh)*: ... đ/c, gồm các đồng chí sau:

1. Đồng chí .....

.....

Trên đây là Đề án nhân sự Đại hội Đảng bộ ....., nhiệm kỳ 2025 - 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ trân trọng báo cáo./.

**T/M BAN CHẤP HÀNH**



DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU  
THAM GIA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ ..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030  
.....

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiên giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
<b>I Các đồng chí dự kiến tái cử</b>																		
1	Nguyễn Văn A	10/4/1968	Nam	Kinh	Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	HUV, Trưởng phòng Nội vụ	01/3/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp							
...																		
<b>II Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu</b>																		
1	Nguyễn Thị B	12/9/1975	Nữ	Kinh	Khánh An	Yên Khánh	Ninh Bình	Bí thư Đảng ủy xã C	01/8/2003	Cử nhân Luật	Cao cấp							
...																		

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đề nghị sử dụng bản điện tử qua hệ thống thông tin điện hành tác nghiệp của Đảng (gửi về ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp qua ban tổ chức cấp ủy) để bổ sung, cập nhật thông tin.
- Mục (3), Mục (10): Ghi theo định dạng ngày/tháng/năm.
- Mục (11): Ghi tất cả các bằng cấp đào tạo (từ cao đẳng trở lên, không bao gồm chứng chỉ bồi dưỡng), học hàm, học vị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Ví dụ: Phó Giáo sư, Tiến sĩ Lâm nghiệp; Thạc sĩ Kinh tế; Kỹ sư Công nghệ thông tin, Cử nhân Luật, Cao đẳng Kiểm sát,...
- Mục (13): Ghi dự kiến chức vụ sẽ phân công đảm nhiệm sau Đại hội theo Đề án nhân sự cấp ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030, 2026 - 2031 trình cấp có thẩm quyền.
- Mục (14): Ghi số phiếu trên tổng số đại biểu được triệu tập và tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (15), (16), (17), (18): Ghi số phiếu giới thiệu trên tổng số có mặt và trên tổng số đại biểu triệu tập; tỷ lệ % tương ứng (làm tròn 1 chữ số).
- Mục (19): Ghi nội dung liên quan khác đến nhân sự (nếu có).
- Thống nhất cách viết tắt: Tỉnh ủy viên (TUV); Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy (TVTĐ); Huyện ủy viên (HUV); Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy (TVHĐ); Thành ủy viên (Th. UV); Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy (TVTh. U); Đảng ủy viên (ĐUV); Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy (TVĐU).



**MẬT**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỂU  
THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ ..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phần công đảm nhiệm sau đại hội (tần số)	Kết quả phiếu giới thiệu (tỷ lệ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn ng nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
<b>I Các đồng chí dự kiến tái cử</b>																		
1	Nguyễn Văn A	10/4/1968	Nam	Kinh	Khánh Phú	Yên Khánh	Ninh Bình	*HUV, Trưởng phòng Nội vụ	01/3/1996	Cử nhân Hành chính	Cao cấp							
...																		
<b>II Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu</b>																		
1	Nguyễn Thị B	12/9/1975	Nữ	Kinh	Khánh An	Yên Khánh	Ninh Bình	Bi thư Đảng ủy xã C	01/8/2003	Cử nhân Luật	Cao cấp							
...																		

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



MẬT

DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU  
BẦU GIỮ CHỨC DANH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030,  
CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND, CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH UBND, LÃNH ĐẠO ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH ..... NHIỆM KỲ 2026 - 2031

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Tình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phiên giới thiệu (g/ %)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn nghiệp vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
I CHỨC DANH BÍ THƯ ..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030																		
II CHỨC DANH PHÓ BÍ THƯ ..... NHIỆM KỲ 2025 - 2030																		
III CHỨC DANH CHỦ TỊCH HĐND ..... NHIỆM KỲ 2026 - 2031																		
IV CHỨC DANH PHÓ CHỦ TỊCH HĐND ..... NHIỆM KỲ 2026 - 2031																		
V CHỨC DANH CHỦ TỊCH UBND ..... NHIỆM KỲ 2026 - 2031																		
VI CHỨC DANH PHÓ CHỦ TỊCH UBND ..... NHIỆM KỲ 2026 - 2031																		
VII LÃNH ĐẠO ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH NHIỆM KỲ 2026 - 2031 (đối với cấp tỉnh)																		
Trưởng đoàn																		
Phó Trưởng đoàn																		

T/M BAN THƯỜNG VỤ  
(Ký, ghi rõ họ tên)



.....

\*  
MẬT

**DANH SÁCH NHÂN SỰ GIỚI THIỆU  
THAM GIA ỦY BAN KIỂM TRA VÀ BẦU GIỮ CHỨC DANH CHỦ NHIỆM, PHÓ CHỦ NHIỆM  
ỦY BAN KIỂM TRA ..... NHIỆM KỲ 2025-2030**

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Quê quán			Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ngày vào Đảng	Trình độ		Dự kiến chức vụ phân công đảm nhiệm sau đại hội (nếu có)	Kết quả phỏng vấn (%)					Ghi chú
					Xã	Huyện	Tỉnh			Chuyên môn nghề/vụ	Lý luận chính trị		Bước 1	Bước 2	Bước 3	Bước 4	Bước 5	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)
<b>I Các đồng chí dự kiến tái cử Ủy ban Kiểm tra</b>																		
<b>II Các đồng chí dự kiến giới thiệu tham gia lần đầu Ủy ban Kiểm tra</b>																		
<b>III Chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>																		
<b>IV Chức danh Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra</b>																		

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)





**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

..... ngày.....tháng .... năm.....

**BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN**

(từ năm 2022 đến nay)

Họ và tên: ..... Ngày sinh: .....

Chức vụ:.....

Đơn vị công tác: .....

**I. Kết quả đạt được**

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; kết quả thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

3. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

4. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

**II. Khuyết điểm, hạn chế và nguyên nhân**

....., ngày.....tháng.... năm.....

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CỦA CHI BỘ**

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

(Ký, ghi rõ họ tên)

**NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY**

(ký tên, đóng dấu)



.....  
\*

....., ngày ... tháng ... năm ...

**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**  
**đối với cán bộ được giới thiệu tham gia cấp ủy, ủy ban kiểm tra cấp ủy.....**  
**nhiệm kỳ 2025 - 2030**  
-----

Thực hiện Kế hoạch số.....; Hướng dẫn số....., ban thường vụ cấp ủy (hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị)..... thống nhất nhận xét, đánh giá đối với đồng chí....., chức vụ, công tác hiện nay:..... để giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ....., hoặc Ủy ban Kiểm tra.... nhiệm kỳ 2025 - 2030 trong 3 năm gần đây, cụ thể như sau:

**1. Ưu điểm**

1.1. Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ.

1.2. Năng lực công tác, kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ (trong đó thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác).

1.3. Uy tín và triển vọng phát triển.

**2. Khuyết điểm, hạn chế, vi phạm (nếu có)**

**3. Nhận xét khác (nếu có)**

**TẬP THỂ LÃNH ĐẠO (HOẶC CẤP ỦY)**  
(Ký tên, đóng dấu)



### NHẬN XÉT

**đảng viên và gia đình thường xuyên giữ mối liên hệ  
với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy chi bộ<sup>1</sup> sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên ..... và gia đình như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt                       Nêu gương                       Chưa nêu gương

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu                       Gương mẫu                       Chưa gương mẫu

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ                       Tham gia chưa đầy đủ                       Không tham gia

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực                       Thường xuyên                       Chưa thường xuyên

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực                       Tích cực                       Chưa tích cực

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương                       Không đề nghị                       Xem xét xử lý

7. Nhận xét khác .....

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY  
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**  
(Ký, tên và đóng dấu)

**T/M CHI BỘ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

<sup>(1)</sup> Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

